|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| UBND QUẬN BÌNH THẠNH  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **ĐIỆN BIÊN**   |  | | --- | | **ĐỀ B** | | | | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ - HỌC KỲ II**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 9**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  Thời gian: 90 phút  (Không kể thời gian phát đề) | |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** | |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** | |
|  | **1** | **HS nêu được:**  Theo tác giả, vẻ đẹp đáng được nâng niu, trân trọng được ngưỡng mộ hơn hết vẫn là vẻ đẹp toát lên từ tâm hồn mỗi người.  ***(HS viết chính xác từ đoạn trích)*** | | 1.0 | |
| **2** | **HS nêu được:**  - Phép lặp:con người, vẻ đẹp, tâm hồn.  - Phép nối: và | | 1.0  (0.5)  (0.5) | |
| **3** | **HS nêu được:**  -Một tâm hồn đẹp luôn hướng thiện.  - Khi có một tâm hồn đẹp con người không chỉ biết yêu thương, chia sẻ mà còn có thái độ đúng mực và suy nghĩ thấu đáo…nhờ vậy chúng ta có lối sống đẹp, cuộc sống trở nên có ý nghĩa hơn.  ***Chấp nhận diễn đạt khác nếu hợp lý)*** | | 1.0  (0.5)  (0.5) | |
| **4** | **HS nêu được:**  Nội dung chính của văn bản:  - Khẳng định giá trị của vẻ đẹp tâm hồn.  - Khuyên chúng ta hãy biết nâng niu vẻ đẹp ấy và đồng thời phải rèn luyện, tu dưỡng, học hỏi một cách thường xuyên  ***(Chấp nhận diễn đạt khác nếu hợp lý)*** | | 1.0  (0.5)  (0.5) | |
|  | **5** | **HS nêu được:**  **-** Đồng ý.  - Vì:  + Vẻ đẹp tâm hồn mới tạo nên giá trị cốt lõi của con người.  + Vẻ đẹp tâm hồn tạo nên sức hút vô cùng mạnh mẽ. Nó chính là một trong yếu tố quan trọng làm nên vẻ đẹp hình thức hoàn thiện nhất.  ***(Học sinh nêu được 2 ý; trừ 0.25 điểm bố cục, chấp nhận cách diễn đạt khác nếu hợp lý)*** | | 2.0  (0.5)    (0.75)  (0.75) | |
| **II** |  | **VIẾT**  **A. Hình thức và kỹ năng**  - Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận (có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.  - Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.  - Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | | **4.0**  **1.0**  (0.5)  (0.25)  (0.25) | |
|  | **B. Yêu cầu về nội dung**  Viết được bài văn nghị luận văn học đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Mở bài:  Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm, hai khổ thơ cần phân tích.  Trích thơ  \*Thân bài:  - Cảm xúc của nhà thơ khi vào trong lăng, đứng trước thi hài Bác(Khổ 3):  +Sử dụng biện pháp nói giảm, nói tránh để phủ nhận một sự thật đau lòng: Người đang ngủ một giấc bình yên, giữa vầng trăng sáng dịu hiền.  + Hình ảnh ẩn dụ “vầng trăng sáng dịu hiền” gợi cho chúng ta nghĩ đến tâm hồn, nhân cách sống cao đẹp của Bác, đến những vần thơ ngập ánh trăng của Người – một tâm hồn yêu thiên nhiên. Qua đó bộc lộ lòng biết ơn…  +Hình ảnh ẩn dụ “Vẫn biết trời xanh là mãi mãi”: Bác vẫn còn mãi với non sông, đất nước, như “trời xanh” vĩnh hằng.  + “Nhói” là từ ngữ biểu thị trực tiếp, động từ mạnh biểu hiện nỗi đau đột ngột, quặn thắt. Tác giả tự cảm nhận thấy nỗi đau mất mát ở tận đáy sâu tâm hồn của mình.  - Cặp quan hệ từ “ vẫn, mà” diễn tả sự mâu thuẫn giữa tình cảm và lí trí  → Cảm xúc ấy là đỉnh điểm của nỗi nhớ thương, của niềm đau xót.  . Cảm xúc của tác giả khi chia tay, chuẩn bị trở về miền Nam( khổ thơ cuối):  + Động từ mạnh “ trào”diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn rời xa Bác nghỉ.  + Ước nguyện muốn hóa thân, muốn hòa nhập vào những cảnh vật quanh lăng để được luôn ở bên Người trong thế giới của Người:  + Điệp ngữ,“ Muốn làm ”, nhịp thơ dồn dập, cùng các hình ảnh đẹp của thiên nhiên: “con chim”, “ đóa hoa”, “ cây tre ” đã thể hiện ước muốn tha thiết, mãnh liệt của tác giả.  +Kết cấu đầu cuối tương ứng. Hình ảnh hàng tre quang lăng Bác được lặp lại ở câu thơ cuối như mang thêm nghĩa mới, tạo ấn tựơng sâu sắc, làm dòng cảm xúc được trọn vẹn. “Cây tre trung hiếu”là hình ảnh ẩn dụ thể hiện lòng kính yêu, sự trung thành vô hạn với Bác, nguyện mãi đi theo con đường cách mạng mà Người đã đưa đường chỉ lối.  \* Kết bài  - Khẳng định lại vấn đề nghị luận.  - Liên hệ bản thân, kêu gọi hành động. (0.25 điểm)  **Lưu ý:**  - HS diễn đạt chỉ một đoạn văn: trừ 1.0 điểm  - Không ngắt đoạn ở thân bài: trừ 0.25 điểm  - Không chép lại đoạn thơ khi cảm nhận: trừ 0.25 điểm đến 0.5 điểm (tùy mưc độ)  - Bài làm diễn xuôi thiếu khai thác các biện pháp nghệ thuật: 1.0 điểm  ***Trân trọng sự sáng tạo của học sinh.*** | | **3.0**    **0.5**  **2.0**  (1.0)  (1.0)  **0.5**  (0.25)  (0.25) | |